

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12 năm học 2020 - 2021 (Đợt 2)

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Q12_074	Nguyễn Thị Thanh Hiệp		25/07/1984	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			2/23/6 phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Bông Sen	Giáo viên mầm non	
2	Q12_072	Dương Thị Ngọc Hân		30/06/1988	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	A			Ấp 5, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Mầm non Hoa Đào	Giáo viên mầm non	
3	Q12_115	Trần Thị Lan		15/06/1991	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT nâng cao			1806/105 Huỳnh Tấn Phát, huyện Nhà Bè, TP.HCM	Mầm non Hoa Đào	Giáo viên mầm non	
4	Q12_009	Nguyễn Thị Ngọc Thúy		09/11/1995	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			32/27 Khu phố 2, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đào	Giáo viên mầm non	
5	Q12_052	Phạm Phương Thảo		13/04/1995	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	B			phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Mầm non Hoa Đào	Giáo viên mầm non	
6	Q12_044	Đoàn Thị Thanh Tuyền		27/02/1986	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A	B			44/4 Khu phố 3, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đào	Giáo viên mầm non	
7	Q12_021	Y Úc		05/03/1994	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	B			xã Ngọc Reo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	Mầm non Hoa Đỗ Quyên	Giáo viên mầm non	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
8	Q12_060	Nguyễn Thị Huyền Trân		21/06/1996	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			193M Khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đỗ Quyền	Giáo viên mầm non	
9	Q12_063	Nguyễn Ngọc Minh Tâm		13/12/1986	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A	ƯDCNTT nâng cao			Áp 1, xã Nhân Nghĩa, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	Mầm non Hoa Đỗ Quyền	Giáo viên mầm non	
10	Q12_087	Nguyễn Thị Kim Thoa		28/04/1987	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	A			5/31B Áp 1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Hoa Đỗ Quyền	Giáo viên mầm non	
11	Q12_088	Nguyễn Thị Diễm Thu		28/11/1991	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A	B			238A phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đỗ Quyền	Giáo viên mầm non	
12	Q12_030	Nguyễn Thanh Thúy		22/09/1987	Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh B	B			4/104 Khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Đỗ Quyền	Nhân viên Văn thư	
13	Q12_086	Đinh Thị Bích Thùy		20/02/1990	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			193/3 Khu phố 6, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
14	Q12_064	Lưu Huỳnh Minh An		08/01/1998	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			353/7/15 Khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
15	Q12_013	Phí Thị Hoa		01/01/1992	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			1029 Tinh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
16	Q12_010	Trương Thị Tường Vi		27/01/1995	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	A			2E/5 HT31, Tổ 15, Khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
17	Q12_005	Nguyễn Thị Thúy		03/03/1988	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			514 Phạm Văn Bạch, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
18	Q12_140	Trần Thị Khiên		10/02/1980	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	B	Con bệnh binh		17-19 Cộng Hòa, Phường 13, quận Tân Bình, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
19	Q12_121	Nguyễn Thị Xuân Hiếu		24/10/1985	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Cao đẳng tiếng Anh	UDCNTT cơ bản			41/59/29 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Mầm non Hoa Phong Lan	Giáo viên mầm non	
20	Q12_014	Trần Thị Kiều Dung		20/02/1987	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Cao đẳng tiếng Anh	A			95/101 Trương Vĩnh Ký, Phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM	Mầm non Hòa Mi 2	Giáo viên mầm non	
21	Q12_076	Lê Thị Văn Hôn		16/03/1987	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			40/92 TX40, Khu phố 3, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM.	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non	
22	Q12_023	Bùi Thị Hồng Liên		12/07/1997	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			thôn Phước Lộc, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	Mầm non Mai Vàng	Giáo viên mầm non	
23	Q12_006	Vương Thị Thu Thanh		17/08/1994	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	B			thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	Mầm non Ngọc Lan	Giáo viên mầm non	
24	Q12_071	Phạm Thị Mỹ Linh		07/10/1987	Trung cấp	Hành chính văn thư	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			84/25 Tổ 18, Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Mẫu giáo Sơn Ca 1	Nhân viên Văn thư	
25	Q12_117	Cao Thị Diễm Trinh		05/05/1993	Đại học	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A2	A			8C Quốc lộ 22, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Mầm non Sơn Ca 6	Giáo viên mầm non	
26	Q12_019	Phạm Anh Tuấn	21/04/1991		Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Tiếng Anh B1	Cao đẳng			37/12/2 đường TTN14, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Nhân viên Công nghệ thông tin	
27	Q12_020	Đinh Lệ Thúy		24/02/1987	Trung cấp	Thư viện - Thiết bị	Tiếng Anh C	B			445/22/8 phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Du	Nhân viên Thư viện	
28	Q12_106	Nguyễn Thị Hải Yến		12/10/1998	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Hoa B	UDCNTT cơ bản			Thôn 1, xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên tiểu học môn Tiếng Anh	
29	Q12_126	Trương Thị Minh Trí		10/07/1987	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Tiếng Anh B	A			ấp An Thịnh, xã An Bình An, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên tiểu học môn Âm Nhạc	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
30	Q12_069	Đỗ Thị Ánh Hồng		15/08/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 6	ƯDCNTT cơ bản			Mespu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
31	Q12_007	Lê Thị Thúy Vi		20/11/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A2	B			04 đường Tô Ký, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
32	Q12_018	Lê Thị Trúc		07/11/1986	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			245/3A phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
33	Q12_028	Nay Y Shu	20/01/1995		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản	Dân tộc Ê-đê		Buôn Lê Diêm, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
34	Q12_067	Ngô Nguyên Tín	30/10/1996		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh C	ƯDCNTT cơ bản			Chánh Lợi, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
35	Q12_050	Nguyễn Hoàng Triệu Huy	25/06/1996		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			Khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Tho, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
36	Q12_111	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		13/04/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			993 Quang Trung, Phường 14, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
37	Q12_043	Nguyễn Ngọc Huyền		13/01/1992	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			535/15 Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
38	Q12_041	Nguyễn Ngọc Thiên Kim		02/08/1993	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			1660 Quốc Lộ 1A, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
39	Q12_070	Nguyễn Thị Bích Hoa		06/05/1991	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			558/66/8 Bình Quới, phường Thanh Đa, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
40	Q12_058	Nguyễn Thị Hồng Lương		20/07/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			2/1 Tô Ký, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
41	Q12_098	Nguyễn Thị Minh Châu		18/08/1982	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			395/11/2 đường TTH24, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
42	Q12_035	Nguyễn Thị Ngọc		03/01/1993	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			144/12/20 phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
43	Q12_042	Nguyễn Thị Ngọc Giàu		25/04/1996	Đại học	Giáo dục tiểu học	TOEIC 465	ƯDCNTT cơ bản			31/5 Khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
44	Q12_093	Phạm Thị Ly		22/02/1986	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			353/13/3 phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
45	Q12_075	Trần Thanh Bắc		10/10/1984	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			1320/1D Khu phố 1, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
46	Q12_114	Trần Thị Hậu		21/09/1998	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			Thôn 5A, xã Cakly, huyện Krong Sác, tỉnh Đắk Lắk	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
47	Q12_101	Trần Thị Hồng		12/04/1996	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			thôn Thắng Lợi 3, xã IAsol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
48	Q12_116	Trần Thùy Trang		01/04/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			94/15 Quân Phong, xã Tân Thiêng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
49	Q12_047	Trịnh Thị Thanh Trúc		26/10/1998	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			41/7 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
50	Q12_059	Vương Thụy Thùy Linh		11/05/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			13/3H ấp Trung Mỹ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
51	Q12_095	Nguyễn Thị Mai		30/06/1982	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	B			142/16 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM.	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
52	Q12_107	Trương Hoàng Ngọc Linh		15/05/1991	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			17/2A Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM.	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
53	Q12_122	Trần Thị Thiên Nga		03/01/1997	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh C	ƯDCNTT cơ bản			xã Ja Băng, huyện Thư Prông, tỉnh Gia Lai	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
54	Q12_138	Đoàn Thị Minh Tiến		02/02/1998	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			thôn Phúc Tùng, xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
55	Q12_022	Đặng Thị Thúy An		04/08/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			10/21B Khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
56	Q12_105	Vũ Thị Tú		16/07/1998	Đại học	Giáo dục tiểu học	TOEFL 417	ƯDCNTT cơ bản			61/6 Khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
57	Q12_094	Nguyễn Hoàng Yến Linh		03/11/1992	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp A	A			58/4 Phạm Văn Chiêu, Phường 8, quận Gò Vấp, TP.HCM	TH Nguyễn Trãi	Giáo viên tiểu học môn tiếng Anh	
58	Q12_032	Phạm Nguyễn Thu Thảo		16/06/1992	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			2264/3B Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
59	Q12_040	Cao Lâm Thanh Trúc		13/02/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			781/2 A1 Khu phố 4, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
60	Q12_062	Lê Thị Kim Liên		27/06/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			Ấp 3, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
61	Q12_078	Hồ Lê Trúc Giang		16/05/1996	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 2	ƯDCNTT cơ bản			960/9 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
62	Q12_081	Nguyễn Ngọc Hương Quế		22/02/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			19/1A khu phố 1 phường Thới An, Quận 12	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
63	Q12_096	Nguyễn Thị Ngọc Ân		16/04/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Hoài Hương- Hoài Nhơn- Bình Định	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
64	Q12_102	Trịnh Thị Bích		23/07/1998	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
65	Q12_135	Nguyễn Nhứt Mai Thanh		16/05/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			77 Hưng Nhơn, xã Long Hưng B, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
66	Q12_073	Đình Quốc Hùng	08/11/1986		Đại học	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			135/23 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Giáo viên tiểu học môn Thể dục	
67	Q12_037	Lê Bùi Hồng Hải		02/09/1997	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	ƯDCNTT cơ bản			89/6 Đất Thánh, Phường 6, quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
68	Q12_048	Nguyễn Thị Ngọc Lệ		23/10/1996	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			49/EB Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
69	Q12_061	Nguyễn Thùy Trang		01/03/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			158/90/3 Khu phố 11, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
70	Q12_083	Nguyễn Duy Khang	21/10/1994		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			30/5M ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
71	Q12_112	Nguyễn Lương Ngọc Yến		10/04/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	B			A12/C2 Tổ 25, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
72	Q12_143	Nguyễn Thị Mỹ Linh		16/11/1997	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			1/1 đường TMT12, Khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Quang Trung	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
73	Q12_113	Nguyễn Lê Uyên My		29/11/1983	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	Công nghệ thông tin java			66/3E ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Tiểu học Thuận Kiều	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
74	Q12_025	Đào Chương	11/08/1985		Đại học	Công nghệ thông tin	Tiếng Anh B	Đại học		Kỹ thuật viên	116/2C Tổ 8, Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trường Tiểu học Trần Quang Cơ	Nhân viên Công nghệ thông tin	
75	Q12_068	Phan Thị Tâm Anh		20/09/1997	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			35/10 Tân Trụ, Phường 15, quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
76	Q12_029	Nguyễn Thị Minh Hiền		09/09/1990	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			116/1Bis Tổ 22, Khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
77	Q12_113	Chu Thị Huyền		22/04/1972	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			96 Tổ 11, Tân Thanh, xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
78	Q12_108	Trương Thị Mùi		06/09/1983	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			780/37 đường Bình Giã, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
79	Q12_099	Nguyễn Thanh Phương	10/12/1988		Cao đẳng nghề	Quản trị mạng máy tính	Tiếng Anh A	Cao đẳng			15/3 Tổ 5, Khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Nhân viên Công nghệ thông tin	
80	Q12_003	Nguyễn Hoài Thương		10/11/1990	Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh A	B			185/12/4 Nguyễn Phúc Chu, Phường 15, quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Trần Văn Ôn	Nhân viên Văn thư	
81	Q12_053	Hoàng Văn Huệ	20/12/1987		Thạc sĩ	Giáo dục Thể chất bóng đá	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Tổ 15, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học môn Thể dục	
82	Q12_089	Lý Ngọc Ân	19/12/1994		Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			ấp Kinh, xã Hùng Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
83	Q12_092	Bùi Nguyên Cẩm Tú		25/10/1987	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh B	A			31/2 ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM.	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
84	Q12_128	Huỳnh Thị Tâm Hào		30/09/1971	Đại học	Giáo dục tiểu học	Tiếng Anh A	A			61/1 Lưu Nhân Chú, Phường 5, Quận Tân Bình, TP.HCM	Tiểu học Trương Định	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	

Stt	Mã số dăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
85	Q12_142	Thái Hoàng Dũ	22/03/1995		Đại học	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			ấp Vĩnh Thạnh A, xã Vĩnh Hải, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	Tiểu học Võ Thị Thừa	Giáo viên tiểu học môn Thể dục	
86	Q12_125	Lê Thị Quốc Thiều		20/05/1993	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Trung B2	B			42 Lê Trọng Tấn, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở môn tiếng Anh	
87	Q12_129	Phạm Việt Trinh		19/08/1983	Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			509 Phạm Văn Chiêu, Phường 13, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở môn Sinh học	
88	Q12_132	Đinh Thị Hoài Thu		18/10/1996	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			60/19 Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở An Phú Đông	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
89	Q12_001	Nguyễn Thị Hồng Anh		13/11/1997	Đại học	Sư phạm Hóa học	TOEIC 585	ƯDCNTT cơ bản			147/3 Đường 15, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
90	Q12_004	Trần Lâm Kiều Trang		29/04/1996	Đại học	Sư phạm Hóa học	TOEFL 377	ƯDCNTT cơ bản			Tổ 5, Ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
91	Q12_090	Phan Vũ Thuyền		01/06/1991	Thạc sĩ	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	B			Tịnh Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
92	Q12_120	Lê Thị Việt Hà		28/02/1998	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			Thôn 8, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
93	Q12_134	Lư Thị Tiến		28/12/1992	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	A			xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
94	Q12_085	Huỳnh Phúc Tài	09/10/1996		Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh C	ƯDCNTT cơ bản			298A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
95	Q12_055	Lương Văn Hùng	01/02/1992		Thạc sĩ	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	B			Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	



Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
96	Q12_051	Phan Thị Thùy Dung		16/12/1997	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 2	A			21/C8-240 Lê Lợi, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
97	Q12_027	Đặng Văn Lo	07/11/1992		Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	B			thôn Vạn Lương, xã Mỹ Châu, huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
98	Q12_024	Phạm Thị Minh Thùy		25/12/1997	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			thôn Cẩm Thạch, xã Hòa Đình Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
99	Q12_012	Trương Ngọc Hoàng Quyên		23/12/1998	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản			114/98A Ấp 4, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
100	Q12_011	Nguyễn Thị Quế Minh		20/02/1991	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	A			315/8 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
101	Q12_037	Trần Mĩ Như		08/03/1998	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản	Dân tộc Hoa		285 Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận 11, TP.HCM	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Lịch sử	
102	Q12_103	Lê Phương Quỳnh		19/04/1984	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Đơn Duệ, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn Lịch sử	
103	Q12_008	Lê Thị Kiều Anh		27/01/1998	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Aptis B2 HSK3 188/300	ƯDCNTT cơ bản			xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Giáo viên trung học cơ sở môn tiếng Anh	
104	Q12_033	Nguyễn Việt Hằng		08/01/1993	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	B			Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
105	Q12_045	Nguyễn Thị Ngọc Hằng		20/04/1997	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Thủy Phù, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
106	Q12_084	Dương Yến Ngọc		17/06/1990	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	A			Phương Lưu, xã Phương Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
107	Q12_110	Lê Thị Tươi		04/08/1994	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Phước Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
108	Q12_118	Hồ Thị Hải Lý		07/03/1993	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	B			xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
109	Q12_123	Lương Thị Thủy Linh		17/02/1991	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			62A Miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP.HCM	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
110	Q12_054	Đặng Thị Vươn Ngân		15/10/1998	Đại học	Giáo dục Chính trị	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Ấp Tân Hậu 2, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Giáo dục công dân	
111	Q12_080	Huỳnh Tuấn Đạt	30/02/1994		Đại học	Giáo dục công dân	Tiếng Anh B	A			Ấp Vô Thành Nguyên, xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Giáo dục công dân	
112	Q12_130	Nguyễn Minh Nghĩa	03/11/1998		Đại học	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B1	ƯDCNTT cơ bản			Ấp 5, xã Tân Thành, huyện Tân Thanh, tỉnh Long An	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Thể dục	
113	Q12_079	Nguyễn Thị Thơm		26/05/1991	Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh C	B			523/11/35 Lê Văn Khương, Khu phố 5, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở môn Sinh học	
114	Q12_119	Phạm Thị Hồng Thúy		19/11/1985	Đại học	Tiếng Anh	Tiếng Hoa B	ƯDCNTT cơ bản		Nghị vụ sư phạm	246/4/16 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Hiền	Giáo viên trung học cơ sở môn tiếng Anh	
115	Q12_016	Đỗ Thị Mỹ Linh		25/11/1996	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
116	Q12_026	Nguyễn Thị Lệ		20/03/1994	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	B			Lộc An, xã An Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
117	Q12_082	Võ Hồng Phong	16/03/1998		Đại học	Sư phạm Toán	TOEFL 490	ƯDCNTT cơ bản			24 Nguyễn Chí Thanh, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
118	Q12_097	Nguyễn Thành Luân	15/11/1988		Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	B			Khu phố Trung tâm, phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
119	Q12_104	Đỗ Văn Vĩnh	04/09/1994		Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	B			Phụng Du 2, xã Hoài Hào, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
120	Q12_141	Lê Thị Thu Hà		04/12/1997	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			205/11 Đường số 8, Phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
121	Q12_136	Ngô Hoàng Trung	21/01/1991		Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh A2	ƯDCNTT cơ bản			1/107 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
122	Q12_124	Tăng Xuân Sơn	21/05/1993		Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			156 TX14, phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Toán học	
123	Q12_039	Phạm Lê Văn An	30/04/1998		Đại học	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện Vĩnh Xuyên, tỉnh Quảng Nam	Trung học cơ sở Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Giáo viên trung học cơ sở môn Địa lý	
124	Q12_049	Lại Kiên Lâm	28/03/1986		Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			78/44/63 Đường số 11, Phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
125	Q12_077	Hoàng Thị Mỹ		28/01/1994	Đại học	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	B			398/2C Tỉnh lộ 15, xã Phú Hoà Đông, huyện Củ Chi, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở môn Hóa học	
126	Q12_109	Nguyễn Bá Hải Triều	26/10/1997		Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Trung A	ƯDCNTT cơ bản		Tiếng Anh B2	1/26 TCH35, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Phan Bội Châu	Giáo viên trung học cơ sở môn tiếng Anh	
127	Q12_139	Nguyễn Bảo Anh	15/11/1982		Đại học	Giáo dục chính trị	TOEFL 480	ƯDCNTT cơ bản			Ấp 2, xã Phước Đông, huyện Cần Đức, tỉnh Long An	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở môn Giáo dục công dân	
128	Q12_091	Đinh Thị Thúy Hằng		20/06/1991	Đại học	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B	ƯDCNTT cơ bản			Đồng Tân, xã Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở môn Giáo dục công dân	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Điện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
129	Q12_046	Trương Tùng Dương	13/04/1994		Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản	Dân tộc Mường		Tổ 3, ấp Tam Hiệp, xã Tân Bình, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
130	Q12_127	K Thị Phụng		02/04/1994	Đại học	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản	Dân tộc Cơ-Ho		Phan Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở môn Địa lý	
131	Q12_034	Nguyễn Thành Trí	06/07/1998		Đại học	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B2	UDCNTT cơ bản			38/5A Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở môn Địa lý	
132	Q12_066	Nguyễn Thị Bích Trang		24/01/1993	Đại học	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	UDCNTT cơ bản			Thôn 5, xã Diên Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trung học cơ sở Trần Phú	Giáo viên trung học cơ sở môn Sinh học	
133	Q12_002	Chu Thị Mai		28/05/1996	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	A			158/9C Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
134	Q12_036	Dương Văn Hùng	22/10/1996		Đại học	Sư phạm Ngữ văn	TOEFL 350	UDCNTT cơ bản			Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ văn	
135	Q12_144	Hồ Thị Mỹ Hồng		02/03/1990	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp B	UDCNTT cơ bản		Tiếng Anh B2	46/5 Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Giáo viên trung học cơ sở môn tiếng Anh	
136	Q12_065	Châu Thị Bích Việt		15/04/1985	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	Tiếng Anh B	B			Vạn Phước Tây, xã Mỹ Hiệp, huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định	Trung học cơ sở Trần Quang Khải	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	
137	Q12_031	Phạm Nguyễn Ngọc Hân		27/04/1999	Cao đẳng	Giáo dục đặc biệt	Tiếng Anh Bậc 3	UDCNTT cơ bản			44 Ninh Phú, Bàu Nặng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Chuyên biệt Ánh Dương	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
138	Q12_056	Đặng Mạnh Phi	18/04/1992		Đại học	Giáo dục đặc biệt	Tiếng Anh Bậc 3	A	Dân tộc Chăm		Bình Thắng, xã Phan Hòa, huyện Bắc Ninh, tỉnh Bình Thuận	Chuyên biệt Ánh Dương	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	
139	Q12_131	Trương Thị Thanh Hồng		04/05/1982	Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh A	A			62 Trần Mai Linh, Phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên Văn thư	

Stt	Mã số đăng ký	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Diện ưu tiên	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ								Đơn vị đăng ký dự tuyển (trường)	Tên chức danh nghề nghiệp	
140	Q12_038	Nguyễn Mỹ Phương		10/08/1985	Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh A	A			479/44/52 Đường TTH07, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên Văn thư	
141	Q12_015	Đinh Thị Ngọc Yến		25/08/1982	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	B			151 Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên Thủ quỹ	
142	Q12_100	Đặng Nguyễn Thanh Thúy		28/02/1990	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B1	UDCNTT cơ bản		Chứng chỉ khai báo thuế	113/11/49/4 Tổ 6, Khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên Thủ quỹ	
143	Q12_017	Trần Thị Xuân Oanh		18/03/1982	Đại học	Kế toán	Tiếng Anh B	A			4/10 Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên Thủ quỹ	
144	Q12_057	Đặng Thị Thanh Nga		09/08/1985	Đại học	Công tác xã hội	Tiếng Anh B	B		Cao đẳng kế toán	85/4C Tổ 1C, Khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Chuyên biệt Ánh Dương	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	

Tổng cộng danh sách gồm 144 (một trăm bốn mươi bốn) người./.

Thư ký Hội đồng



Đặng Thị Kiều Nhi

Quận 12, ngày 04 tháng 12 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đức